

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ-ST
Ngày 20/5/2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Bản

2. Bà Nguyễn Thị Vòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới: Ông Nguyễn Xuân Kinh, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 333/2018/HNGĐ-ST ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2019/QĐST- HNGĐ ngày 24/4/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Uyên Ch, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn , xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Thôn , xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về hôn nhân:

- Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 08/11/2018, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Ch trình bày: Chị Ch và anh H quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/8/2017 tại UBND xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số 45. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống tại nhà anh H đến tháng 7 năm 2018 cuộc sống anh, chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân

chủ yếu do tính tình không hợp nhau, cãi nhau, không hòa giải được nên anh chị đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2018 cho đến nay. Chị Ch về chung sống cùng bố mẹ chị, anh H sống cùng bố mẹ anh. Nay chị Ch thấy tình cảm giữa chị và anh H không còn thương yêu nhau nên mong muốn được ly hôn.

- Về anh Nguyễn Thanh H trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã gửi giấy triệu tập cho anh H nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt theo giấy triệu tập của Toà án, cũng không có ý kiến phản hồi về việc chị Ch xin ly hôn. Tuy nhiên, qua xác minh tại bố anh H, ông Nh cho biết, khi H biết chị Ch xin ly hôn anh H không muốn. Từ tháng 2/2019 cho đến nay anh H lái xe xa nhà.

2. Về nuôi con chung: Theo trình bày của chị Ch, chị và anh H có một con chung Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 30/5/2018. Khi anh, chị ly thân cháu V ở cùng chị Ch từ đó cho đến nay, nguyện vọng chị Ch được nuôi con, yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con 2.000.000đ một tháng.

3. Về chia tài sản: Chị Ch khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và mở phiên tòa theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua xét hỏi tại phiên tòa xác định được chị Ch và anh H có đăng ký kết hôn vào ngày 11/8/2017 tại UBND xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số 45. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống tại nhà anh H đến tháng 7 năm 2018 anh, chị ly thân, không ai quan tâm ai, tình cảm không còn thương yêu nhau. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 147, 207 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; xử cho chị Ch được ly hôn anh H. Giao con chung cho chị Ch trực tiếp nuôi dưỡng, buộc anh H đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi. Án phí chị Ch và anh H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Hoàng Thị Uyên Ch có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết việc xin ly hôn giữa chị và anh H, anh H có nơi cư trú tại thành phố Đồng Hới. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt trực tiếp thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao

nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự theo quy định của pháp luật. Nhưng chị Ch có mặt còn anh H vắng mặt không lý do nên Tòa án không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXX-ST ngày 02/4/2019 và tổng đạt các văn bản tố tụng nói trên theo quy định tại Điều 172 và Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, chị Ch đến tham gia phiên tòa vào ngày 24/4/2019 nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để ra Quyết định hoãn phiên tòa. Sau đó Tòa án tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập cho chị Ch và anh H theo quy định tại Điều 172 và Điều 179 của Bộ luật tố tụng dân sự, để xét xử lần hai vào ngày 20/5/2019 nhưng anh H vẫn vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H.

[2]. Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Uyên Ch và anh Nguyễn Thanh H có quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/8/2017 tại UBND xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số 45, việc kết hôn của anh, chị đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của anh, chị là hoàn toàn hợp pháp. Lẽ ra, anh chị phải biết thương yêu, nhường nhịn, tôn trọng nhau, cùng nhau chia sẻ khó khăn xây dựng gia đình hạnh phúc. Nhưng ngược lại anh, chị đã không làm được điều đó để giữ gìn hôn nhân bền vững, mà cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra va chạm, mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do hai bên bất đồng về quan điểm sống, thiếu sự thông cảm chia sẻ trong đời sống vợ chồng, dẫn đến thiếu sự tôn trọng nhau. Tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau phải sống ly thân từ tháng 7 năm 2018. Tại phiên tòa chị Ch xác định tình cảm của chị đối với anh H hiện nay thật sự không còn thương yêu nhau, không thể xây dựng hạnh phúc gia đình, chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn với anh H. Qua nghị án Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập anh H đến để hòa giải việc xin ly hôn giữa anh, chị nhưng anh vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để trình bày tâm tư nguyện vọng của mình. Đặc biệt qua hai lần xét xử anh H không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi về việc chị Ch xin ly hôn với anh, thể hiện anh không thiết tha gì đối với hôn nhân của mình mà đã bỏ mặc. Tình trạng hôn nhân của chị Ch và anh H không thể khắc phục được, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không ai quan tâm ai, anh, chị đã sống ly thân nhau từ tháng 7 năm 2018 cho đến nay. Do đó, nên xử cho chị Ch được ly hôn anh H theo nguyện vọng của chị Ch là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nuôi con chung: Chị Ch, anh H có 01 con chung Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 30/5/2018 chị Ch có nguyện vọng xin được nuôi con, yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con một tháng 2 triệu đồng. Anh H vắng mặt tại phiên tòa cũng như các lần hoà giải, con chung được chị Ch chăm sóc và nuôi dưỡng từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay. Do đó, giao con chung cho chị Ch trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Yêu cầu anh H đóng góp tiền nuôi con một tháng 2.000.000đ, kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

[4]. Về chia tài sản: Chị Ch khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh H không phải chịu. Chị Hoàng Thị Uyên Ch phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000722 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Chị Hoàng Thị Uyên Ch không phải chịu. Anh Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, 35, 39, 47; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Uyên Ch và anh Nguyễn Thanh H.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung Nguyễn Hoàng Khánh V, sinh ngày 30/5/2018 cho chị Hoàng Thị Uyên Ch trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, buộc anh Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ đóng góp tiền nuôi con cùng chị Ch mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 5/2019 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Chị Hoàng Thị Uyên Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

4. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hoàng Thị Uyên Ch phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000722 ngày 04/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Nguyễn Thanh H phải chịu 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi

tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã L;
- thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc